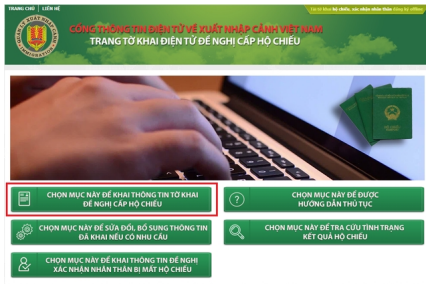


**Quy định miễn và thành lập, chuyển đổi doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn đầu tư; miễn giảm giá cước dịch vụ bưu chính không vượt quá 50% giá cước gốc nh t; t 1/6, cấp h chi u ph thông qua Công dịch vụ công... là nội dung chính sách miễn có hộ u l c t tháng 6/2022.**



T 1/6, cấp h chi u ph thông qua Công dịch vụ công

**Quy định miễn và thành lập, chuyển đổi doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn đầu tư**

Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 25/4/2022 của Chính phủ về thành lập, sáp nhập lại, chuyển đổi và sửa đổi, chuyển giao quy định đầu tư của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn đầu tư có hộ u l c t ngày 1/6/2022.

Trong đó, Nghị định quy định doanh nghiệp khi thành lập phải có mức vốn đầu tư không thấp hơn 100 tỷ đồng.

Trừ ngành hợp kinh doanh ngành nghề, nghị quy định phải có vốn pháp định thì ngoài đầu tư kiến trên, vốn đầu tư của doanh nghiệp khi thành lập không thấp hơn mức vốn pháp định quy định đối với ngành, nghề kinh doanh đó.

Đối với doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu, bảo đảm an sinh xã hội hoặc hoạt động trong lĩnh vực, địa bàn của Nhà nước đầu tư vốn đổi thành lập

doanh nghiũ p thì vũn điũ u lĩc tũ có thũ thũ p hũn 100 tũ đũng nhũng không thũ p hũn mũc vũn pháp đũnh quy đũnh đũi vũi ngành, nghiũ kinh doanh yũu cũ u vũn pháp đũnh.

**Quy đũnh mĩi vũ liên kũt đũo tũ o nghiũ vũi nũũ c ngoài**

Nghiũ đũnh 24/2022/NĐ-CP sũ a đũi, bũ sung các Nghiũ đũnh quy đũnh vũ điũ u kiũ n đũ u tũ và hoũt đũng trong lĩnh vũc giũo đũc nghiũ nghiũ p có hiũ u lĩc tũ ngày 1/6/2022.

Nghiũ đũnh 24/2022/NĐ-CP sũ a đũi, bũ sung các quy đũnh vũ liên kũt đũo tũ o vũi nũũ c ngoài quy đũnh tũ i Nghiũ đũnh 15/2019/NĐ-CP ngày 1/2/2019.

Theo đũ, vũ các hình thũc liên kũt đũo tũ o vũi nũũ c ngoài, Nghiũ đũnh 24/2022/NĐ-CP quy đũnh: Liên kũt đũo tũ o vũi nũũ c ngoài đũũ c thũc hiũ n theo các chũũ ng trũnh đũo tũ o sau đũy:

a) Chũũ ng trũnh đũo tũ o do hai bên xũy đũng; cũ p vũn bũ ng, cũ ng cũ cũ a nũũ c ngoài hoũc cũ p vũn bũ ng, cũ ng cũ cũ a nũũ c ngoài và cũ a Viũt Nam;

b) Chũũ ng trũnh đũo tũ o cũ a nũũ c ngoài; cũ p vũn bũ ng, cũ ng cũ cũ a nũũ c ngoài;

c) Chũũ ng trũnh đũo tũ o cũ a nũũ c ngoài chũũ n giũo; cũ p vũn bũ ng, cũ ng cũ cũ a nũũ c ngoài hoũc cũ p vũn bũ ng, cũ ng cũ cũ a nũũ c ngoài và cũ a Viũt Nam.

Liên kũt đũo tũ o vũi nũũ c ngoài đũũ c thũc hiũ n toàn phũn tũ i Viũt Nam hoũc thũc hiũ n mũt phũn tũ i Viũt Nam và mũt phũn tũ i nũũ c ngoài do các bên liên kũt đũo tũ o quyũt đũnh.

**Mũc giũm giũ cũũ c đũ ch vũ bũ u chính không vũũ t quá 50% giũ cũũ c gũn nhũt**

Có hiũ u lĩc tũ 1/6/2025, Nghiũ đũnh sũ 25/2022/NĐ-CP sũ a đũi, bũ sung mũt sũ điũ u cũ a Nghiũ đũnh sũ 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 cũ a Chính phũ quy đũnh chi tiũt thi hành mũt sũ nũi dung cũ a Luũt Bũ u chính.

Trong đó, Ngh đ nh b sung Đ u 15 đ v khuy n m i trong cung ng đ ch v b u chính.

C th , vi c khuy n m i trong cung ng đ ch v b u chính đ c th c hi n theo quy đ nh c a pháp lu t v th ng m i.

M c gi m giá c c t i đã đ i v i đ ch v b u chính đ c khuy n m i b ng hình th c gi m giá không đ c v t quá 50% giá c c g n nh t đã công khai, thông báo theo quy đ nh.

### **Lãnh s danh d th c hi n ch c năng lãnh s không vì m c tiêu l i nhu n**

Ngh đ nh s 26/2022/NĐ-CP ngày 14/4/2022 v viên ch c Lãnh s danh d n c ngoài t i Vi t Nam có hộ u l c t ngày 1/6/2022

V nguyên t c th c hi n ch c năng lãnh s , Ngh đ nh nêu rõ: C quan lãnh s danh d và Lãnh s danh d ch đ c phép th c hi n các ch c năng lãnh s t i khu v c lãnh s nh t đ nh t i Vi t Nam sau khi đ c B Ngo i giao Vi t Nam c p Gi y ch p nh n Lãnh s danh d trên c s phù h p v i lu t pháp qu c t , pháp lu t Vi t Nam./.

### **Chính sách miễn v h tr b o hộ m nông nghi p**

Quy t đ nh s 13/2022/QĐ-TTg ngày 9/5/2022 c a Th t ng Chính ph v th c hi n chính sách h tr b o hộ m nông nghi p có hộ u l c t ngày 24/6/2022.

Theo quy đ nh, cá nhân s n xu t nông nghi p thu c di n h nghèo, h c n nghèo theo quy đ nh t i Ngh đ nh s 07/2021/NĐ-CP ngày 27/1/2021 c a Chính ph quy đ nh chu n nghèo đa chi u giai đ o n 2021 - 2025 và các văn b n s a đ i, b sung, thay th (n u có) đ c h tr t i đã theo quy đ nh t i kho n 1 Đ u 19 Ngh đ nh 58/2018/NĐ-CP và các văn b n s a đ i, b sung, thay th (n u có). Theo đó, m c h tr t i đã là 90% phí b o hộ m nông nghi p.

Cá nhân s n xu t nông nghi p không thu c di n h nghèo, c n nghèo quy đ nh nêu trên đ c h tr t i đã theo quy đ nh t i kho n 2 Đ u 19 Ngh đ nh 58/2018/NĐ-CP và các văn b n s a

đi, bổ sung, thay thế (nếu có). Theo đó, mức giá trị đã là 20% phí báo hiểm nông nghiệp.

### **Sơ đồ ng hóa đ n gi y đ n 30/6/2022**

Theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đã thông báo phát hành hóa đơn điện tử, hóa đơn in, hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế hoặc đã đăng ký sơ đồ ng hóa đ n đ i n t có mã của cơ quan thuế, đã mua hóa đơn của cơ quan thuế trước ngày 19/10/2020 thì được tiếp tục sơ đồ ng hóa đ n đ i n t s đ ng k t 19/10/2020 đ n h t ngày 30/6/2022 và thực hiện các thủ tục về hóa đơn theo quy định tại các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/1/2014.

Trước ngày 19/10/2020 đ n ngày 30/6/2022, trước ngày cấp thuế thông báo của sổ kinh doanh chuyên để áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP hoặc Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018, nếu có sổ kinh doanh của đáp ứng điều kiện và hệ thống công nghệ thông tin mà tiếp tục sơ đồ ng hóa đ n theo các hình thức nêu trên thì cơ sở kinh doanh thực hiện ghi d li u hóa đ n đ n c quan thuế theo Mẫu số 03/DL-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP cùng với việc nộp khai thuế giá trị gia tăng. Cơ quan thuế xây dựng d li u hóa đ n của các cơ sở kinh doanh đưa vào cơ sở d li u hóa đ n và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế phục vụ việc tra cứu d li u hóa đ n.

### **T 1/6, cấp h chi u ph thông qua Cổng dịch vụ công**

T 1/6/2022, người dân có thể khai cấp h chi u ph thông (không g n chíp) qua Cổng Dịch vụ công Bộ Công an, thanh toán trực tuyến, nhận h chi u qua bưu chính hoặc tại cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.

Thúc đẩy Đề án của Chính phủ về "Phát triển ứng dụng d li u về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đề i số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" (Đề án 06) và Quyết định số 10695/QĐ-BCA ngày 25/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Công an năm 2022, Cuộc Qua lý xuất nhập cảnh đã phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Công an triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp hồ chiếu photo thông (hồ chiếu không gắn chip điện tử) cho công dân Việt Nam ở mức độ 4.

Theo đó, công dân Việt Nam ở trong nước có căn cứ công dân gắn chip điện tử hoặc

căn cứ công dân 12 số còn giá trị, có khả năng thanh toán lệ phí trực tuyến qua hệ thống thanh toán điện tử, có thể đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Công an để đăng ký hồ sơ, thanh toán lệ phí trực tuyến, nhận hộ chiếu qua bưu chính hoặc đến nhận trực tiếp tại cơ quan quản lý xuất nhập cảnh khi có kết quả.

Vì quy trình trình hồ sơ miễn, công dân truy cập Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công an tại địa chỉ <https://dichvucong.bocongan.gov.vn>, đăng nhập, điền đầy đủ thông tin đề nghị cấp hộ chiếu theo mẫu X01, điền địa chỉ email, tải lên ảnh chân dung (đăng in trên hộ chiếu), tải ảnh hình thức nhận hộ chiếu (qua dịch vụ bưu chính hoặc đến cơ quan xuất nhập cảnh nhận nhận trực tiếp), điền địa chỉ nhận hộ chiếu, thanh toán lệ phí trực tuyến khi được cán bộ tiếp nhận hồ sơ gọi ý yêu cầu.

Trường hợp công dân không đủ điều kiện số du lịch dịch vụ công mức độ 4 hoặc có nhu cầu nộp hồ sơ trực tiếp thì áp dụng quy trình đăng ký, tiếp nhận, xử lý hồ sơ cấp hộ chiếu miễn hành.

### **Quy định miễn và chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh**

Văn phòng Chính phủ ban hành Thông tư 01/2022/TT-VPCP hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quy chế của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có hộ chiếu thi hành từ ngày 20/6/2022.

Theo Thông tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; bố máy tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Văn phòng UBND cấp tỉnh có chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh; kiểm soát thực hành chính; thực hiện khai thác hiện có chức năng, nhiệm vụ liên thông trong giới quy định thực hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; thực hiện, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Văn phòng UBND cấp tỉnh là đầu mối Công tác Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND cấp

tính; quản lý Công báo và phối hợp các hoạt động chung của UBND cấp tỉnh; giúp Chủ tịch UBND và các Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quy định theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng; tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ngoại ngữ, dân tộc (đội ngũ nhà giáo không tính riêng Sĩ Ngoại ngữ, Ban Dân tộc)/.

Theo :<https://baochinhphu.vn/>